

Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

Thị xã Kỳ Anh, ngày 31 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông: Nguyễn Ngọc Thạch
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Xuân Sáng
2. Ông Trần Đăng Thanh

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 244 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số
67/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội; Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã tự thỏa thuận về phân chia tài sản chung, nghĩa vụ trả nợ chung và nguyên đơn đã rút một phần yêu cầu khởi kiện, bị đơn rút toàn bộ yêu cầu phán tố, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện độc lập là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật, theo quy định tại điểm c Khoản 1, điểm a Khoản 2 Điều 217, Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đắc T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà X, đường X, thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Phan Văn Ch –
Luật sư; địa chỉ: Công ty Luật TNHH Hà Châu – Đoàn Luật sư tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn X, xã X, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bà Phạm Thị L, sinh năm 1942

Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Ông Nguyễn Đắc H, sinh năm 1954

Địa chỉ: Số nhà X, đường X, thị trấn X, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân:

Ông Nguyễn Đắc T và bà Nguyễn Thị Tr đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung:

Ông Nguyễn Đắc T và bà Nguyễn Thị Tr thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Đắc H, sinh ngày 26/02/2013 cho ông Nguyễn Đắc T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi); Giao cháu Nguyễn Đắc HM, sinh ngày 29/3/2016 cho bà Nguyễn Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành (tròn 18 tuổi). Ông Nguyễn Đắc T và bà Nguyễn Thị Tr không bên nào có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung:

Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết và rút toàn bộ yêu cầu phân tố, yêu cầu khởi kiện độc lập. Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử toàn bộ yêu cầu trên.

2.4. Về án phí:

Ông Nguyễn Đắc T phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0006843 ngày 07-10-2020 của Chi cục Thi hành án thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Tr số tiền 9.425.000 đồng (*Chín triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0007141 ngày 05-01-2020 của Chi cục Thi hành án thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Trả lại cho ông Nguyễn Đức L số tiền 12.200.000 đồng (*Mười hai triệu hai trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí,

lệ phí Tòa án số AA/2016/0007142 ngày 05-01-2020 của Chi cục Thi hành án thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Bà Nguyễn Thị Tr phải nộp tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản theo quy định. Bà Nguyễn Thị Tr đã nộp đầy đủ.

Ông Nguyễn Đắc T phải nộp tiền chi phí giám định chữ ký, chữ viết theo quy định. Ông Nguyễn Đắc T đã nộp đầy đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- UBND thị trấn Cẩm Xuyên;
- Dương sự;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch